TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2024/HSST

Ngày: 02/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lâm

Ông Chu Bá Hữu

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại Phòng xử trực tuyến tại Trụ sở Tòa án nhân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm theo hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2024/HSST-TL ngày: 05/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Anh N, SN: 2005, Tên gọi khác: Không, HKTT và chỗ ở: Số 139 K, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: biết ký tên. Họ và tên bố: Trần Văn D, SN: 1976; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, SN: 1976. Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Theo danh chỉ bản số: 281, lập ngày 04/5/2024 tại Công an quận Long Biên, Hà Nội về nhân thân: Năm 2019 đi trường giáo dưỡng số 2 tại Ninh Bình. Tiền án, tiền sự: Bản án số số 124/2022/HSST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 22 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 56.159.175 đồng), thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2022. Bị án chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2024.

Bị cáo chưa được xóa án tích. Phạm tội lần này là tái phạm. Bị cáo đầu thú tạm giữ từ ngày 25/4/2024, tạm giam từ ngày 04/5/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

Những bị hại được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa:

+ Chị Đặng Thu N, sinh năm: 2007, HKTT: xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái.

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 2007, HKTT: xã T, huyện T, Hà Nội.

+ Bà Đỗ Thị L, sinh năm: 1982, HKTT: Xóm M, xã D, huyện D, Nghệ An.

Người trợ giúp pháp lý cho bị cáo: Bà Quách Thị Thu Huyền, trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 2 Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10h30’ ngày 25/4/2024, Công an phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của các bị hại về việc sáng ngày 25/4/2024, tại quán bia Cây Xoài ở ngõ 11 phố Việt Hưng, tổ 9, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội xảy ra việc bị mất trộm tài sản, cụ thể như sau: Anh Hoàng Tuấn A (SN: 2006, HKTT: D, huyện D, Nghệ An) trình báo bị mất 01 chiếc xe mô tô nhãn hiện Honda Wave BKS: 37F2 – 842.88; Chị Đặng Thu N (SN: 02/02/2007, HKTT: xã T, huyện L, Yên Bái) trình báo bị mất 01 chiếc điện thoại OPPO F9 đã qua sử dụng; Chị Nguyễn Thị N (SN: 01/10/2007, HKTT: xã T, huyện T, Hà Nội) trình báo bị mất 01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus đã qua sử dụng. Đến khoảng 20h15’ ngày 25/4/2024, Trần Anh N đến Công an phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội đầu thú về hành vi trộm cắp số tài sản trên của các bị hại và đã giao nộp lại toàn bộ số tài sản. Sau khi tiếp nhận đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã tiến hành điều tra làm rõ nội dung vụ án như sau: Từ đầu tháng 4/2024, Trần Anh N làm nhân viên thử việc phục vụ tại quán bia Cây Xoài thuộc phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội. Khoảng 01h00’ ngày 25/4/2024, N đi chơi Bi-a đến 3h cùng ngày thì về quán ngủ tại phòng của nhân viên tại tầng 3 tòa nhà. Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân và thấy mọi người trong phòng ngủ say nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong phòng. Khoảng 4h cùng ngày, N đứng dậy mặc áo và nhìn xung quanh phòng thì thấy trên đầu giường chị Nguyễn Thị N có một chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen. N đi đến lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần trước bên trái. Sau đó, N đi đến lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen của chị Đặng Thu N đang cắm sạc pin cất vào túi quần trước bên trái. N đi xuống tầng 2 lấy ba lô quần áo của mình cất 2 chiếc điện thoại vừa lấy được vào trong ba lô, đi ra ngoài ban công tầng 2, ném ba lô xuống đường. N trèo từ ban công tầng 2 xuống cây xoài rồi leo từ cây xoài xuống đường, lấy ba lô đi ra cửa quán. Lúc này, N thấy chiếc xe máy nhãn hiện Honda Wave BKS: 37F2 – 842.88 của anh Hoàng Anh Tđang đỗ trước cửa quán không khóa cổ. N tiến đến ngồi lên chiếc xe máy rồi đẩy lùi xe xuống đường, N dắt xe đi khoảng 400m đến đoạn không có người qua lại thì dừng lại, lấy tay dật ổ khóa xe ra và dùng bật lửa để đốt phần nhựa dây điện bên ngoài, đấu điện cho xe nổ máy. Sau đó, N đi xe về nhà tại số 139 K, T, Hải Dương. Trên đường về nhà, N tháo biển số xe rồi vứt xuống đường đi. Khi N về nhà, biết nhân viên quán bia Cây Xoài đã trình báo sự việc với Cơ quan Công An và có Camera ghi nhận lại sự việc nên N đến Công an phường Việt Hưng để xin đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại toàn bộ tang vật đã thực hiện hành vi trộm cắp. Tại Cơ quan điều tra bị can Trần Anh N khai nhận như trên phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu khác thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiện Honda Wave không gắn biển kiểm soát, số khung: RLHJA3925NY182584, số máy:

JA39E2679498, màu đen bạc, 01 chiếc điện thoại OPPO F9 màu đen đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus, màu đen đã qua sử dụng. Tại bản kết luận định giá số 73/KL-HĐĐGTS ngày 26/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc BKS: 37F2-842.88 số khung số khung: RLHJA3925NY182584, số máy: JA39E2679498 đã qua sử dụng trị giá 12.989.000 đồng; điện thoại nhãn hiệu Oppo F9 màu đen đã qua sử dụng trị giá 700.000 đồng; điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen trị giá 1.500.000 đồng; sim điện thoại số: 0366042921 và 0372894090 đang sử dụng trị giá 0 đồng. Tổng giá trị số tài sản bị chiếm đoạt là 15.189.000 đồng.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiện Honda Wave không gắn biển kiểm soát, số khung: RLHJA3925NY182584, số máy: JA39E2679498, màu đen bạc qua xác minh thể hiện chiếc xe này có đăng ký chính chủ tên Đỗ Thị L(SN: 1982, HKTT: Xóm Minh Đức, Diễn Thịnh, Diễn Châu, Nghệ An là mẹ của Hoàng Tuấn A). Năm 2022, chị Luyến mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên để đi lại hàng ngày. Chị Luyến cho anh Tuấn Anh sử dụng đi lại hàng ngày. Ngày 25/4/2024, Trần Anh N lấy cắp chiếc xe máy trên, rồi vứt biển số xe máy ở đường, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên không thu hồi được biển số xe. Qua tra cứu, chiếc xe trên không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chị Luyến là chủ sở hữu hợp pháp. Chị Luyến đã nhận lại xe máy không yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Chị Luyến và anh Tuấn Anh đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO F9 màu đen đã qua sử dụng, quá trình điều tra thể hiện chiếc điện thoại này là tài sản của chị Đặng Thu N. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại nêu trên cho chị Nguyên là chủ sở hữu hợp pháp. Chị Nguyên đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự và đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật. Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus, màu đen đã qua sử dụng, quá trình điều tra thể hiện chiếc điện thoại này là tài sản của chị Nguyễn Thị N. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại nêu trên cho chị Ngàn là chủ sở hữu hợp pháp. Chị Ngàn đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự và đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 176/CT-VKSLB ngày 03/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Trần Anh N về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, xem xét hành vi của bị cáo bị truy tố và đề nghị áp dụng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết khác trong vụ án, cụ thể giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự về tội trộm cắp tài sản, Điều 38, điểm s Khoản 1 Điều 51 và điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức án của bị cáo Trần Anh N từ: 16 tháng đến: 18 tháng

tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2024. Về Dân sự đã giải quyết không xét, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Cũng tại phiên tòa, vị trợ giúp pháp lý nêu tóm tắt quan điểm: Về tội danh cũng nhất trí, tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh bị cáo là người ít học, trình độ văn hóa thấp lại sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn, đề nghị xét cho bị cáo mức án thấp hơn của đại diện VKS theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đơn xin miễn án phí.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Anh N đã khai nhận về nội dung vụ án cũng như cách thức thực hiện hành vi phạm tội của mình, những nội dung khai nhận này xét thấy phù hợp với lời khai trước đây cũng như các biên bản làm việc tại quán bia Cây Xoài thuộc phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội, bản ảnh, sơ đồ hiện trường, dữ liệu ca mê ra thu được đã thể hiện vị trí các tài sản cũng như vị trí bị cáo, vị trí tài sản bị cáo chiếm đoạt, dịch chuyển khỏi chủ tài sản và qua dữ liệu camera giữa bị cáo và bị hại, phù hợp đặc điểm tài sản, lời khai của bị cáo và bị hại về nơi để tài sản của bị cáo và người có quyền lợi liên quan, lời khai là trùng khớp về thời gian, địa điểm phạm tội, ăn mặc trang phục, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường.

Trong vụ án này, bị cáo N do thiếu tiền tiêu sài cá nhân đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại vào 4 giờ sáng ngày 25/4/2024 để thực hiện 3 hành vi trộm cắp của mình, cụ thể như sau:

Khi phát hiện tài sản một chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen để đầu giường của chị Nguyễn Thị N và 01 chiếc điện thoại OPPO màu đen của chị Đặng Thu N đang cắm sạc pin bị cáo đã lấy và bỏ điện thoại này vào túi quần trước bên trái sau đó xuống tầng 2 cất 2 chiếc điện thoại vừa lấy được vào trong ba lô, đi ra ngoài ban công tầng 2, ném ba lô xuống đường rồi bị cáo trèo từ ban công tầng 2 xuống cây xoài và leo từ cây xoài xuống đường, lấy ba lô đi ra cửa quán; tại đây bị cáo lại phát hiện thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiện Honda Wave BKS: 37F2 – 842.88 của anh Hoàng Anh T không có người trông giữ, không có khóa cổ, khóa càng nên bị cáo đã lén lút dắt xe khỏi vị trí ban đầu là trước cửa quán bia Cây Xoài, với chiếc xe máy thì bị cáo đã dắt ra bên ngoài

rồi dùng bật lửa đốt đầu dây điện, đấu lại nổ máy do không có chìa khóa và sợ bị phát hiện. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đi về nhà tại số 139 K, phường T, thành phố Hải Dương. Trên đường về nhà, N tháo biển số xe rồi vứt xuống đường.

Các tài sản trộm cắp hồi 4 giờ sáng ngày 25/4/2024 của bị cáo N đã được định giá với giá trị tổng số là: 15.189.000 đồng.

Như vậy bị cáo Trần Anh N đã phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quan hệ sở hữu được pháp luật và nhà nước bảo vệ, xâm hại đến quyền tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, cần có hành phạt tương xứng để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo N nhân thân xấu, mới chấp hành xong hình phạt về tội trộm cắp ngày 15/02/2024, sau khi chấp hành xong hình phạt 22 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của Tòa án nhân dân TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Ngày 13/4/2024 bị cáo mới ký hợp đồng lao động làm việc tại quán bia "Cây Xoài" thì ngày 25/4/2024 lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó lần này phải xử lý nghiêm.

Trong vụ án này bị cáo phạm tội có tính cơ hội đơn giản. Bị cáo N là người có tiền án và tiền sự về tội trộm cắp tài sản trước đó và chưa được xóa án tích cùng với đó nhân thân bị cáo là xấu, phạm tội lần này là tái phạm, nhưng bị cáo đã ra đầu thú và khai báo thành khẩn là tình tiết xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, bị hại cũng đã nhân lại tài sản không yêu cầu gì về dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51và điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án này, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại nhận lại, không có yêu cầu gì.

+ Hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định.

Bị cáo Trần Anh N phải được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì gia đình thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 điều 173 BLHS, Điều 38, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Trần Anh N phạm tội trộm cắp tài sản.

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Anh N: 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 25/4/2024.

2/ Án phí và Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Anh N có quyền kháng cáo bản án, thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm Các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, thời hạn tính từ ngày nhận bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; các bị hại
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà